TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2026/HS-ST
Ngày 21-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phong.

2. Ông Lê Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thảo Vy là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15, 21 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Hà Thanh D, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nhân viên điện lực; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Thanh X và bà Tiêu D1 (chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/3/2026 đến ngày 02/5/2026; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lưu Ánh N, Luật sư của Công ty L1 - chi nhánh T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T. (có mặt)

- *Bị hại*: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường T; địa chỉ: số H, đường P, khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Tô Nguyễn Nhị L, chức vụ: Trưởng phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Nguyễn Lê H, chức vụ: Chuyên viên; nơi cư trú: tổ C, ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh. (văn bản ủy quyền ngày 06/01/2026) (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thanh D đang làm nhân viên Công ty Đ, biết được dây điện dùng để truyền tải điện thắp sáng các bóng đèn đường, hiện đang là tài sản của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường T, là dây điện lõi đồng, có khả năng dùng dây điện lõi nhôm để thay thế mà vẫn hoạt động bình thường nên nảy sinh ý định cắt trộm và thay thế bằng dây điện lõi nhôm, sau đó đem về nhà đốt vỏ nhựa bên ngoài, lấy lõi đồng bên trong bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vào lúc 08 giờ ngày 02/01/2026, Hà Thanh D điều khiển xe mô tô biển số 70B2-018.34, loại Honda Blade đi đến tiệm điện tên "Cần" tại khu vực ngã tư Quốc tế gần bến xe T hỏi mua 110 mét dây điện lõi nhôm với số tiền 990.000 đồng. Sau khi mua được số dây điện lõi nhôm trên, D điều khiển xe chạy đến khu vực đường T đoạn thuộc khu phố B, phường T, tỉnh Tây Ninh, khi đến trước trụ điện số 28C, D dừng xe lại sử dụng dây đai an toàn, thang nhôm và kìm để leo lên nóc nhà dân cắt một đầu dây điện lõi đồng tại vị trí trụ điện 28C rồi tiếp tục đi trên nóc nhà dân đến trụ điện 29P thì cắt đầu còn lại. D cuộn tròn đoạn dây điện lõi đồng vừa cắt trộm được từ trụ 28C đến 29P chất lên xe máy rồi nối lại đoạn dây điện bị cắt trên thành dây điện lõi nhôm để hệ thống đèn vẫn hoạt động bình thường, tránh bị phát hiện. Bằng cách thức trên, D tiếp tục cắt và thay thế các đoạn dây điện từ trụ 29P đến trụ 30. Khi đang cắt dây điện tại vị trí trụ 30 thì bị người dân phát hiện trình báo Công an.

Ngoài lần phạm tội này, cũng bằng cách thức trên, D còn 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp dây điện lõi đồng. Sau mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội, D đều mang số dây điện lõi đồng về nhà, đốt cháy vỏ nhựa bên ngoài và lấy đồng đem bán cho anh Nguyễn Văn E, sinh năm 1978, nơi cư trú: ấp B, xã C, tỉnh Tây Ninh là chủ tiệm thu mua phế liệu Nguyễn Văn E, với số tiền dao động từng lần từ 220.000 đồng/kg đến 230.000 đồng/kg, cụ thể như sau:

- Ngày 14/12/2025, tại đường T đoạn thuộc khu phố B, phường T, tỉnh Tây Ninh, Dương cắt trộm dây điện và đốt ra được 21 kg đồng, bán lại với giá 230.000 đồng/kg được số tiền 4.830.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết.

- Ngày 21/12/2025, tại đường T đoạn thuộc khu phố B, phường T, tỉnh Tây Ninh, D tiếp tục cắt trộm dây điện và đốt ra được 19 kg đồng, bán lại với giá 220.000 đồng/kg được số tiền 4.180.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự phường T, tỉnh Tây Ninh kết luận:

- 82,12m dây điện lõi đồng, loại duplex màu vàng và đen, tiết diện 22mm^2, nặng 41kg (bốn mươi mốt kilôgam) đã qua sử dụng trị giá 4.715.000 đồng.

- 104m dây điện lõi đồng, loại duplex màu vàng và đen, tiết diện 22mm^2 đã qua sử dụng tương đương 52kg (năm mươi hai kilôgam) trị giá 5.980.000 đồng.

- 131m dây điện lõi đồng, loại duplex màu vàng và đen, tiết diện 22mm^2 đã qua sử dụng tương đương 65kg (sáu mươi lăm kilôgam) trị giá 7.475.000 đồng.

Cáo trạng số: 51/CT-VKSKV10 ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Hà Thanh D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Thanh D từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã khắc phục thiệt hại, thay thế toàn bộ 317,12 mét dây điện lõi nhôm bằng dây điện lõi đồng; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường T không có yêu cầu bồi thường thêm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo - bà Lưu Ánh N: Thống nhất tội danh "Trộm cắp tài sản"; thống nhất tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 theo đề nghị của Viện kiểm sát; ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; không có tiền án, tiền sự; bị hại có văn bản kiến nghị xem xét, cân nhắc áp dụng hình thức xử lý hành chính, miễn hoặc không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật và việc khắc phục hậu quả hoàn trả lại hiện trạng; bị cáo có nhiều giấy khen trong công tác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, r, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 nên đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa cho mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hà Thanh D: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, anh H là người đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, biên bản xác định hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được: Từ ngày 14/12/2025 đến ngày 02/01/2026, tại đường T đoạn thuộc khu phố B, phường T, tỉnh Tây Ninh, bị cáo đã 03 lần cắt trộm dây điện lõi đồng, tổng 317,12m của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường T và thay thế bằng dây điện lõi nhôm có giá trị thấp hơn nhằm bán lấy tiền chênh lệch tiêu xài cá nhân; cụ thể lần 1, ngày 14/12/2025, trộm 104m dây điện lõi đồng, loại duplex màu vàng và đen, tiết diện 22mm^2 đã qua sử dụng tương đương 52kg trị giá 5.980.000 đồng; lần 2, ngày 21/12/2025, trộm 131m dây điện lõi đồng, loại duplex màu vàng và đen, tiết diện 22mm^2 đã qua sử dụng tương đương 65kg trị giá 7.475.000 đồng; lần 3, ngày 02/01/2026 trộm 82,12m dây điện lõi đồng, loại duplex màu vàng và đen, tiết diện 22mm^2, nặng 41kg đã qua sử dụng trị giá 4.715.000 đồng thì bị bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Thanh D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả; đã tự khai nhận lần phạm tội trước; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có văn bản kiến nghị xem xét, cân nhắc áp dụng hình thức xử lý hành chính, miễn hoặc không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật và việc khắc phục hậu quả hoàn trả lại hiện trạng; bị cáo được tặng giấy khen có thành tích tốt trong công tác vào năm 2021 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy

định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhiều hơn số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự 03 tình tiết; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[4] Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh đề nghị là có căn cứ để xem xét.

[5] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để xem xét một phần về tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có căn cứ để cho bị cáo được hưởng án treo; không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[7.1] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã khắc phục thiệt hại, thay thế toàn bộ 317,12 mét dây điện lõi nhôm bằng dây điện lõi đồng, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường T không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

[7.2] Về xử lý vật chứng:

[7.2.1] Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã trả lại 01 (một) bộ dây đai an toàn, màu xanh lá cây; 01 (một) cây thang nhôm xếp màu trắng, đầu nhựa màu xanh; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại BLADE, biển số 70B2-01834, số khung: RLHJA3669MY017000; số máy: JA36E-1045561, màu đỏ - đen cho chủ sở hữu.

[7.2.2] Đối với 01 (Một) Cây kềm cắt, cán bọc nhựa màu đỏ, xám (đã qua sử dụng); 02 (Hai) Kilogam dây điện lõi nhôm Duplex, màu xám và màu đen, tiết diện 16mm^2 (đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo sử dụng làm công cụ dùng để thực hiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2.3] Đối với 01 (Một) Áo sơ mi màu trắng dài tay, trên ngực có dòng chữ DRCAM COMZ (đã qua sử dụng); 01 (Một) Áo thun màu đen cổ tròn tay ngắn trên ngực có dòng chữ DIOR (đã qua sử dụng); 01 (Một) Quần dài Jean màu xanh (đã qua sử dụng); 01 (Một) Mũ bảo hiểm màu trắng, vành mũ màu đen (đã qua sử dụng); 01 (Một) đôi giày màu trắng sọc xanh đen, phía sau gót giày có chữ ASIA (đã qua sử dụng): không là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Thanh D phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Hà Thanh D 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Thanh D cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Tây Ninh trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị cáo đã khắc phục thiệt hại, thay thế toàn bộ 317,12 mét dây điện lõi nhôm bằng dây điện lõi đồng; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường T không có yêu cầu bồi thường thêm.

2.2. Về xử lý vật chứng:

2.2.1 Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã trả lại 01 (một) bộ dây đai an toàn, màu xanh lá cây; 01 (một) cây thang nhôm xếp màu trắng, đầu nhựa màu xanh; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại BLADE, biển số 70B2-01834, số khung: RLHJA3669MY017000; số máy: JA36E-1045561, màu đỏ - đen cho chủ sở hữu.

2.2.2 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) Áo sơ mi màu trắng dài tay, trên ngực có dòng chữ DRCAM COMZ (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) Áo thun màu đen cổ tròn tay ngắn trên ngực có dòng chữ DIOR (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) Quần dài Jean màu xanh (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) Mũ bảo hiểm màu trắng, vành mũ màu đen (đã qua sử dụng).

- 02 (Hai) Kilogam dây điện lõi nhôm Duplex, màu xám và màu đen, tiết diện 16mm^2 (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) đôi giày màu trắng sọc xanh đen, phía sau gót giày có chữ ASIA (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) Cây kềm cắt, cán bọc nhựa màu đỏ, xám (đã qua sử dụng).

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2026)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Hà Thanh D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 10 - Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- UBND phường Tân Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.
- Lưu 01.D01.149.10.374167.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thanh Hằng